

Số: 26/2023/QĐ-TA

Đ, ngày 02 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Nguyễn Duy Khánh.

- *Thư ký phiên họp:* Bà Đào Hồng T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 25/2023/QĐ-TA ngày 24 tháng 02 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Đào Xuân T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Đào Quang V (sinh năm 1943); Con bà: Liêu Thị B (sinh năm 1949).

Tiền án, tiền sự: Không

Đào Xuân T bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên từ ngày 03/02/2023 đến nay theo Quyết định số 18/QĐ - QLNN ngày 03/02/2023 của Chủ tịch UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên – Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Quân Anh, Chức vụ: Cán bộ Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:* Bà Nguyễn Thị Ngân, chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 17/01/2023 Công an xã P phát hiện Đào Xuân T có biểu hiện sử dụng trái phép ma túy và mời T đến làm việc. Công an xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và Trạm y tế xã P, huyện Đ đã kiểm tra, xét nghiệm ma túy đối với T, kết quả dương tính với chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện đa khoa huyện Đ ngày 17/01/2023 xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T: Có nghiện ma túy.

Công an xã P đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện (từ ngày 17/01/2023 đến ngày 22/01/2023) nhưng Đào Xuân T không đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hành vi của Đào Xuân T đã vi phạm Khoản 3 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021:

“Điều 32. Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

....

3. Người nghiện ma túy các chất dạng thuốc phiện không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế hoặc bị chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế do vi phạm quy định về điều trị nghiện”.

Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ đã lập hồ sơ và đề nghị Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Đ xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T .

Ngày 03/02/2023 tại Quyết định số 18/QĐ-QLNN, Ủy ban nhân dân xã P huyện Đ đã giao Đào Xuân T cho Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 14/02/2023, Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Đ đã có Công văn số 77/ĐN-CNBB đề nghị TAND huyện Đ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T .

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với Đào Xuân T với thời gian từ 15 đến 18 tháng.

Tại phiên họp người bị đề nghị Đào Xuân T thừa nhận T có sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, mỗi ngày T sử dụng 01 lần bằng hình thức cho ma túy vào giấy bạc rồi đốt ma túy qua giấy bạc và dùng mũi hít khói ma túy vào trong cơ thể. T xác định quá trình lập hồ sơ T tự nguyện khai báo và đã được đọc hồ sơ. Việc Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Đ trình bày về hồ sơ và đề nghị đưa T đi cai nghiện bắt buộc T không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 như: Thời hạn ra Thông báo thụ lý vụ việc, ra Quyết định mở phiên họp, thành phần tham gia phiên họp.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T, nhất trí quan điểm của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T với thời gian là từ 15 đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T, thấy rằng:

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đào Xuân T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Về thời hiệu: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Đ đối với Đào Xuân T vẫn trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về hồ sơ đề nghị áp dụng: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 41 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thấy rằng:

Đào Xuân T sử dụng và lệ thuộc vào ma túy từ năm 2018, với hình thức là hít trực tiếp bằng mũi vào cơ thể. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước ta, nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với T là cần thiết.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với T thì thấy: T là người nghiện ma túy, dù đã được phổ biến và hướng dẫn về việc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nhưng đã hết thời hạn 05 ngày T vẫn không thực hiện. Trong quá trình lập hồ sơ T đã tự nguyện khai báo, nhận thức được hành vi vi phạm của mình là vi phạm pháp luật, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 9; Điều 96; Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính 2013; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 20, Điều 22 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Xuân T là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Khoản 1 Điều 3, các Điều 22, 23, 29, 30, 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2021 quy định về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;
- Điều 32 Luật phòng, chống ma túy;
- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;
- Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Đào Xuân T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15(mười lăm) tháng, kể từ ngày 03/02/2023.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Tổ 5, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 32 của pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ phối hợp với Công an huyện Đ đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ,TB&XH huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- UBND xã P;
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Khánh